

Số: 247/BC-XHXH

Quảng Bình, ngày 08 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Thẩm tra các dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVIII

Thực hiện sự phân công, chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo kết quả thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVIII như sau:

I. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022-2025.

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm chỉ đạo và ban hành nhiều chính sách an sinh xã hội, trong đó có việc hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Trên địa bàn tỉnh ta, hiện vẫn còn một số đối tượng khó khăn, yếu thế và một số đối tượng vừa ra khỏi vùng đặc biệt khó khăn theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền chưa có điều kiện để tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Chính vì vậy, để kịp thời hỗ trợ, khuyến khích các đối tượng nói trên tham gia và thụ hưởng chính sách về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thì việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 là hết sức cần thiết.

Tại điểm e khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, biện pháp xóa đói, giảm nghèo*”.

Tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định: “*Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*”.

Tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP quy định “UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, kể cả 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 của Luật bảo hiểm y tế (nếu có) xây dựng và trình HĐND cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ đóng BHYT cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này”.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội có ý kiến như sau:

Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết đã quy định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mức hỗ trợ, nguồn kinh phí thực hiện phù hợp với tình hình thực tế hiện nay và nằm trong khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, cụ thể:

- Có 3 nhóm đối tượng được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế:

+ Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo được Chính phủ quy định: được hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% theo quy định).

+ Học sinh tại các xã, thôn vừa ra khỏi vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc: được hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm y tế (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% theo quy định).

+ Người dân tộc thiểu số tại các xã, thôn vừa ra khỏi vùng đặc biệt khó khăn và vùng khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc: được hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế.

- Có 02 nhóm đối tượng được hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện:

+ Người thuộc hộ gia đình nghèo: được hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn nghèo của khu vực nông thôn áp dụng trong từng thời kỳ do Chính phủ quy định (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% theo quy định).

+ Người thuộc hộ gia đình cận nghèo: được hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn nghèo của khu vực nông thôn áp dụng trong từng thời kỳ do Chính phủ quy định (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 25% theo quy định).

Quá trình thẩm tra Ban Văn hoá - Xã hội đã tham gia phản biện, đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa. Vì vậy, Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết như tờ trình đề nghị của UBND tỉnh.

II. Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại tỉnh Quảng Bình.

1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại khoản 4 Điều 9 Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 về hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông quy định: “*Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn ngân sách địa phương*”.

Để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại tỉnh Quảng Bình, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại tỉnh Quảng Bình là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội có ý kiến như sau:

- Ngoài các nội dung quy định tại Thông tư 69 của Bộ Tài chính, dự thảo Nghị quyết đã quy định cụ thể đối tượng áp dụng, nội dung và mức chi cho các cuộc thi, hội thi, kỳ thi trong lĩnh vực GDĐT tại tỉnh Quảng Bình phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- Về kinh phí thực hiện: Dự kiến mỗi năm khoảng trên 3,5 tỷ đồng, UBND tỉnh và các cơ quan tham mưu soạn thảo đã tính toán bố trí từ nguồn sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề theo phân cấp quản lý ngân sách đảm bảo để thực hiện được các nội dung và mức chi như dự thảo nghị quyết đề xuất.

Quá trình thẩm tra Ban Văn hoá - Xã hội đã kiến nghị, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa. Vì vậy, Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết như tờ trình đề nghị của UBND tỉnh.

III. Nghị quyết về mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại khoản 3, Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp*”.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là rất cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung của dự thảo nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất về quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung và mức chi, nguồn kinh phí thực hiện của dự thảo Nghị quyết, trong đó:

- Dự thảo Nghị quyết đã đưa ra các nội dung và mức chi bám sát theo hướng dẫn tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính, các thông tư dẫn chiếu và tình hình thực tiễn triển khai tại tỉnh. Các mức chi cụ thể được quy định không vượt quá mức chi tối đa tại Thông tư 83/2021/TT-BTC, cơ bản ngang bằng với các tỉnh lân cận và phù hợp với điều kiện ngân sách của địa phương.

- Về kinh phí thực hiện: Dự kiến mỗi năm khoảng 1,5 tỷ đồng, được bố trí từ nguồn sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề theo phân cấp quản lý ngân sách đảm bảo trong khả năng cân đối ngân sách.

Quá trình thẩm tra Ban Văn hoá - Xã hội đã kiến nghị, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa. Vì vậy, Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết như tờ trình đề nghị của UBND tỉnh.

IV. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học

tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quy định về khung học phí do Chính phủ quy định cho năm học 2022-2023 để quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc thẩm quyền và quyết định việc sắp xếp, phân loại các vùng trên địa bàn để cơ sở giáo dục áp dụng mức thu học phí*”.

Tại Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định “*Khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng do cơ quan có thẩm quyền công bố; tùy theo mức độ và phạm vi thiệt hại, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định không thu học phí trong thời hạn nhất định đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông thuộc vùng bị thiên tai, dịch bệnh, vùng xảy ra các sự kiện bất khả kháng*”.

Như vậy, việc UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, trong đó có quy định không thu học phí học kỳ I năm học 2022-2023 nhằm giảm bớt một phần khó khăn cho phụ huynh, học sinh đang còn chịu tác động của dịch bệnh Covid-19 là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 mặc dù cao so với năm học 2021 - 2022, nhưng đây là mức học phí được xây dựng ở mức sàn - mức thấp nhất theo khung học phí được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, như vậy là đúng với quy định của pháp luật.

- Dự thảo Nghị quyết quy định không thu học phí học kỳ I, năm học 2022-2023 áp dụng đối với trẻ em học mầm non, học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh và có chính sách hỗ trợ kinh phí thường xuyên cho các cơ sở giáo dục do giảm thu từ nguồn học phí, ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% số học phí không thu. Đây là chính sách nhân văn của tỉnh nhằm chia sẻ khó khăn với người dân do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và giảm bớt gánh nặng cho phụ huynh học sinh khi điều chỉnh tăng mức học phí theo quy định của Chính phủ, đồng thời cũng có chính sách hỗ trợ một phần trở lại cho các cơ sở giáo dục đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên do giảm nguồn thu. Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất với nội dung này như dự thảo.

Quá trình thẩm tra Ban Văn hoá - Xã hội đã kiến nghị, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa. Vì vậy, Ban Văn hoá - Xã hội đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết như tờ trình đề nghị của UBND tỉnh. Đồng thời, có thêm ý kiến sau:

Việc ban hành nghị quyết về mức thu học phí năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là đúng quy định của pháp luật. Mặt khác, đây là nghị quyết có tác động xã hội rất lớn, đối tượng chịu sự tác động rộng, lại được ban hành trong bối cảnh thu nhập của đại bộ phận người dân đang còn bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19. Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác tuyên truyền về mức thu học phí để các tầng lớp nhân dân hiểu và đồng thuận; thực hiện công khai mức thu học phí theo năm học; thực hiện đầy đủ các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng đảm bảo công khai, minh bạch, đúng theo quy định. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh xem xét có chính sách hỗ trợ học phí đối với học sinh học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập nhằm chia sẻ một phần khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và động viên học sinh, các cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục.

V. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại Điều 83 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh: *“Xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu”*.

Theo hướng dẫn tại mục 2, Công văn số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện một số quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP hướng dẫn về công tác giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm: *Cán cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách trung ương và mục tiêu, nhiệm vụ hàng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phân bổ ngân sách nhà nước hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và tại Điều 83, Điều 84 Luật Đầu tư công năm 2019. Trong đó, làm rõ phương án phân bổ ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc chi tiết đến nội dung, dự án thành phần (tổng mức và cơ cấu vốn) và danh mục dự án đầu tư.*

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình là cần thiết và đảm bảo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Tại nội dung trình lần này, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình số tiền 156.999 triệu đồng. Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết như Tờ trình của UBND tỉnh. Đồng thời, có thêm ý kiến sau:

- Tại kỳ họp này, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình, trong khi UBND chưa trình HĐND tỉnh cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn thực hiện Chương trình, nguyên nhân chủ yếu do còn thiếu các văn bản hướng dẫn thực hiện một số nội dung dự án, thời gian giao vốn của Trung ương chậm dẫn đến địa phương chưa chủ động kịp thời triển khai. Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục cập nhật các văn bản hướng dẫn, kịp thời trình HĐND tỉnh cho ý kiến về phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc thực hiện các chương trình MTQG (chi tiết đến nội dung, dự án thành phần từng chương trình; danh mục dự án đầu tư (nếu có)) theo đúng quy định tại Điều 83 và Điều 84 Luật Đầu tư công năm 2019.

- Đối với các công trình cấp nước sinh hoạt tại các thôn, bản: Quá trình triển khai thực hiện, đưa Dự án đi vào sử dụng, đề nghị UBND tỉnh lưu ý chỉ đạo các địa phương có phương án quản lý, vận hành, phát huy hiệu quả Dự án, tránh lãng phí nguồn vốn đã đầu tư.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương, đơn vị có liên quan khẩn trương thực hiện các bước tiếp theo để triển khai thực hiện các dự án đảm bảo tiến độ giải ngân nguồn vốn đã phân bổ.

VI. Nghị quyết về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại Điều 83 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh: “*Xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu*”.

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của HĐND tỉnh về phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Để có cơ sở cho các đơn vị cấp tỉnh sớm triển khai thực hiện việc hỗ trợ việc làm bền vững, có kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng đối với Tiểu dự án 3 - Dự án 4 (phát triển giáo dục nghề nghiệp việc làm bền vững) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thực hiện trong năm 2022.

Như vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định phân bổ chi tiết (gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án) của nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các đơn vị cấp tỉnh thực hiện là hết sức cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung trình dự thảo Nghị quyết

Dự thảo nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2022 (đã được HĐND tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 26/7/2022) để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia *giảm nghèo bền vững* cho đơn vị cấp tỉnh thực hiện với tổng nguồn phân bổ năm 2022 là 845 triệu đồng. Có phương án phân bổ chi tiết: Đầu tư cơ sở hạ tầng về tuyên truyền thông tin thị trường lao động; cơ sở vật chất, trang thiết bị nâng cao năng lực hoạt động Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Quá trình thẩm tra và khảo sát thực tế, Ban Văn hoá - Xã hội thấy rằng: các nội dung tại dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh đã đảm bảo; các hạng mục cần đầu tư nhằm phát triển giáo dục nghề nghiệp việc làm bền vững là phù hợp và đúng với thực trạng hiện có. Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất theo đề nghị của UBND tỉnh.

Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục trình HĐND tỉnh phương án phân bổ chi tiết nguồn vốn đầu tư phát triển (đặc biệt là nguồn đối ứng ngân sách địa phương) trong các năm còn lại của giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đảm bảo hợp lý và đúng với quy định của pháp luật; tích cực chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, kịp thời triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

VII. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư và thông qua kế hoạch đầu tư công các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại Tờ trình số 1563/TTr-UBND ngày 26/8/2022, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư và thông qua kế hoạch đầu tư công các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Cụ thể, UBND tỉnh trình phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án: (1) Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo 06 bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Quảng Bình, với tổng mức đầu tư 120 tỷ đồng; (2) Dự án Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho 15 Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Quảng Bình, với tổng mức đầu tư 30 tỷ đồng.

Qua xem xét, Ban Văn hoá - Xã hội nhận thấy, việc đầu tư thực hiện 02 dự án trên sẽ góp phần quan trọng trong việc hoàn chỉnh cơ sở vật chất cho các bệnh viện đa khoa và trung tâm y tế tuyến huyện. Qua đó, tăng cường năng lực y tế dự phòng, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, phục vụ tốt hơn công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên. Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất cao về sự cần thiết đầu tư các dự án.

Theo quy định tại khoản 7, điều 17 của Luật Đầu tư công năm 2019: “*Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ chương trình, dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ*”.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 83, Luật Đầu tư công năm 2019: “*Hội đồng nhân dân các cấp xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu*”.

Như vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và thông qua kế hoạch đầu tư công các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về nội dung trình dự thảo Nghị quyết

Nội dung đề xuất chủ trương đầu tư các dự án bao gồm: Mục tiêu đầu tư; quy mô đầu tư; tổng mức đầu tư; nguồn vốn đầu tư; địa điểm và thời gian thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định của Luật đầu tư công năm 2019. Nguồn vốn thực hiện các dự án được đề xuất là Ngân sách Trung ương từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đã được Thủ tướng Chính phủ thông báo danh mục và mức vốn cho từng dự án tại Công văn số 681/TTg-KTTH ngày 01/8/2022. Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất đề nghị HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 02 dự án nêu trên.

Về kế hoạch đầu tư công các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Ban Văn hoá - Xã hội nhận thấy danh mục dự án, số vốn, thời gian bố trí vốn phù hợp với Công văn số 681/TTg-KTTH ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (đợt 2) và chủ trương đầu tư trình HĐND tỉnh phê duyệt. Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất trình HĐND tỉnh thông qua kế hoạch đầu tư công các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội như đề nghị của UBND tỉnh.

Ngoài ra, Ban Văn hoá - Xã hội có thêm ý kiến như sau:

- Do đặc thù của nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nên 02 dự án trình HĐND tỉnh phê duyệt nêu trên có thời gian thực hiện chỉ trong 02 năm, năm 2022 - 2023. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương đẩy nhanh việc hoàn thiện các thủ tục, sớm triển khai các dự án để đảm bảo giải ngân hết số vốn trong thời hạn được phê duyệt.

- Cả 02 dự án đều có nội dung đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn tại một số bệnh viện đa khoa và trung tâm y tế. Do vậy, trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư cần lưu ý để tránh trùng lặp nội dung đầu tư, phát huy tối đa hiệu quả trang thiết bị được đầu tư.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / *linh*

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Văn Bảo